

**HƯỚNG DẪN TẠM THỜI**  
**Thực hiện Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất**  
**thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**  
**trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2017**

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1980/QĐ-TTg, ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 69/QĐ- BNN-VPĐP, ngày 09/01/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020.

Căn cứ Thông tư số 161/2012/TT-BTC, ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua KBNN; Thông tư số 39/2016/TT-BTC, ngày 01/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 161/2012/TT-BTC, ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 13/2017/TT-BTC, ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN.

Căn cứ Quyết định 1030/QĐ-UBND, ngày 02/07/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Quy hoạch phát triển vùng cây nguyên liệu gắn với chế biến và xuất khẩu đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 2671/QĐ-UBND, ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn phê duyệt dự án điều chỉnh Quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2011-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định 315/QĐ-UBND, ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn tạm thời thực hiện Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn năm 2017 như sau:

**I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG**

**1. Phạm vi áp dụng**

Văn bản này hướng dẫn việc triển khai, thực hiện, quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp thuộc Chương trình trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên cơ sở kế hoạch vốn năm 2017, để triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất tại các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới và các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 trên địa bàn tỉnh được phân bổ vốn theo kế hoạch, hỗ trợ 1 đợt/năm (quy mô thực hiện căn cứ tình hình thực tế nguồn vốn của năm kế hoạch).

## **2. Đối tượng áp dụng**

Cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ các trang trại, gia trại, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn trong lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống.

Các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện dự án hỗ trợ các mô hình phát triển sản xuất tổng thể được tỉnh chỉ đạo điễm.

## **3. Nội dung, điều kiện áp dụng**

3.1. Mô hình trồng trọt: Là các loại cây trồng có thể mạnh, chủ lực theo quy hoạch phát triển của địa phương.

- Hỗ trợ mô hình sản xuất lương thực: Mô hình có quy mô diện tích liên vùng sản xuất tập trung từ 05 ha trở lên.

- Hỗ trợ mô hình sản xuất cây thực phẩm: Mô hình có quy mô diện tích liên vùng sản xuất tập trung từ 01 ha trở lên.

- Hỗ trợ mô hình phát triển cây công nghiệp: Mô hình hỗ trợ cây ngắn ngày và cây dài ngày có quy mô liên vùng từ 01 ha trở lên.

- Hỗ trợ mô hình phát triển cây dược liệu: Mô hình có quy mô liên vùng từ 01 ha trở lên.

- Hỗ trợ mô hình phát triển cây ăn quả: Mô hình có quy mô diện tích sản xuất tập trung từ 0,5 ha trở lên.

- Hỗ trợ mô hình trồng cây lâm nghiệp: Quy mô từ 10 ha trở lên.

3.2. Mô hình chăn nuôi, thủy sản: Là các loại sản phẩm có thể mạnh, chủ lực theo quy hoạch phát triển của địa phương.

- Mô hình hỗ trợ phát triển thủy sản: Mô hình có quy mô diện tích mặt nước 0,5 ha trở lên.

- Hỗ trợ phát triển chăn nuôi: Có cơ sở vật chất đảm bảo phù hợp với loại vật nuôi, có kinh nghiệm trong chăn nuôi.

+ Hỗ trợ phát triển đàn trâu, bò chất lượng cao: Hỗ trợ giống bò thịt và bò cái sinh sản, trâu thịt và trâu sinh sản: Quy mô 06 con/hộ; 40 con/tổ chức trở lên.

+ Hỗ trợ mô hình phát triển đàn lợn thương phẩm và lợn sinh sản: Quy mô nuôi được hỗ trợ: Đối với lợn thương phẩm hỗ trợ từ 10 con giống/hộ, 100 con/tổ chức; đối với lợn nái sinh sản hỗ trợ 05 con giống/hộ, 40 con/tổ chức trở lên.

+ Hỗ trợ mô hình phát triển đàn gia cầm (gà, vịt): Quy mô con giống từ 500 con/hộ, 7.000con/tổ chức trở lên.

## **3.3. Xây dựng phát triển ngành nghề phi nông nghiệp tại nông thôn**

Các nghề truyền thống; làng nghề, làng nghề truyền thống đang được phát triển sản xuất tại các địa phương (Ưu tiên nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo Thông tư 116/2006/TT-BNN, ngày 18/12/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

3.4. Hỗ trợ các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp: Các mô hình áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ phát triển sản xuất (Ưu tiên mô hình ứng dụng công nghệ cao theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phù hợp với quy định của Luật Công nghệ cao).

Các mô hình là cây, con chủ lực của địa phương; theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn mác sản phẩm.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG, NỘI DUNG VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ**

### **1. Định hướng hỗ trợ:**

- Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất phải theo hướng tập trung, không dàn trải, hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên hỗ trợ nhân rộng các mô hình đã được thực hiện có hiệu quả trên địa phương gắn với việc xác định sản phẩm chủ lực, phát triển các cây, con, làng nghề, nghề truyền thống, có thế mạnh tại địa phương hiện có, có lợi thế cạnh tranh; khuyến khích xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng VietGap gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm, nhãn mác, bao bì nguồn gốc xuất xứ, tiến tới liên kết trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm.

Mỗi xã lựa chọn xác định từ 01- 02 mô hình có thế mạnh để xây dựng dự án hỗ trợ mô hình về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thực hiện Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Ưu tiên các mô hình sản xuất đã có hiệu quả, hỗ trợ để tạo sức bật đáp ứng được việc sản xuất hàng hóa, xây dựng nền tảng thu hút liên kết sản xuất theo chuỗi.

- Việc hỗ trợ cần ưu tiên đầu tư hỗ trợ cho các loại sản phẩm hiện có trên địa bàn, không nhất thiết hỗ trợ kinh phí cho toàn bộ dự án mà có thể lựa chọn một khâu hoặc một quy trình trong dự án để hỗ trợ. Dự án được hỗ trợ sản phẩm sản xuất ra phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và định hướng mở rộng vùng sản xuất trở thành nguyên liệu chế biến hoặc trở thành hàng hóa.

### **2. Định mức hỗ trợ**

Áp dụng theo các quy định hiện hành đang được triển khai cho các chương trình, dự án sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN**

1. Các nội dung hỗ trợ phải hướng tới mục tiêu đạt các tiêu chí (số 10; 12; 13) của Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

2. Căn cứ theo định hướng phát triển sản xuất, các huyện, thành phố, chỉ đạo xây dựng các mô hình hỗ trợ theo quy mô tập trung định hướng sản xuất hàng hóa để nâng cao giá trị thu nhập người dân; chỉ đạo lựa chọn 01- 02 nội dung phù hợp, xây dựng các mô hình sản xuất điển hình để rút kinh nghiệm chỉ đạo nhân rộng.

3. Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư địa phương, các phương án hỗ trợ cụ thể do chính cộng đồng người dân ở thôn, bản, khu dân cư bàn bạc để lựa chọn và tổ chức thực hiện.

4. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ phải gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện, thành phố; chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp

theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và có cơ chế đảm bảo thực hiện theo quy hoạch, Đề án xây dựng nông thôn mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng các nguồn lực; phát huy vai trò làm chủ của người dân và cộng đồng, thực hiện dân chủ cơ sở trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá.

6. Quy định các đối tượng tham gia tại mục 2 phần I Hướng dẫn này khi triển khai thực hiện phải cam kết thực hiện đáp ứng nội dung sau:

- Điều kiện đầu vào: Theo quy hoạch sản xuất; sản phẩm chủ lực tại địa phương; cơ sở vật chất; có nguồn nhân lực, kiến thức, kinh nghiệm sản xuất; nguồn vốn đối ứng theo tỷ lệ bằng 50% tổng mô hình được hỗ trợ.

- Các sản phẩm đầu ra: Dự kiến năng suất, chất lượng sản phẩm, giá trị, thu nhập.

- Có liên kết trong sản xuất: Có liên kết giữa các hộ; thành lập THT, HTX để có liên kết, liên kết với doanh nghiệp, kết nối trong quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm (dự kiến thị trường tiêu thụ sản phẩm).

- Từ năm 2017, ưu tiên, lựa chọn các tổ chức, cá nhân tham gia mô hình cam kết với Ủy ban nhân dân các xã sau khi kết thúc chu kỳ sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm hoàn lại một phần kinh phí, hoặc con giống được hỗ trợ ban đầu cho Ủy ban nhân dân xã để tiếp tục đầu tư cho các đối tượng khác được hỗ trợ phát triển sản xuất.

+ Số tiền và con giống hoàn lại xã có trách nhiệm quản lý công khai, minh bạch và tiếp tục hỗ trợ cho đối tượng tham gia khác trên địa bàn theo đúng nội dung, đối tượng trong hướng dẫn.

+ Mô hình phải có khả năng lan tỏa (làm mẫu) của các hộ gia đình để nhân rộng mô hình.

7. Huyện, xã phải có quy định, theo dõi, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm, định hướng (khuyến cáo) việc có thực hiện hay không tiếp tục thực hiện mô hình.

#### **IV. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Sau khi nhận được Quyết định phân bổ nguồn vốn sự nghiệp hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (cấp huyện) thông báo nguồn vốn cho Ủy ban nhân dân các xã và chỉ đạo Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy trình như sau:

##### **1. Đối với UBND cấp huyện:**

*Bước 1:* Sau khi nhận được Quyết định phân bổ vốn, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế hỗ trợ hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã triển khai thực hiện theo đúng quy hoạch, định hướng phát triển sản xuất của tỉnh, huyện và phát huy được lợi thế của xã; hướng dẫn Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã, đối tượng thực hiện mô hình xây dựng hồ sơ theo quy định, rà soát, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn những hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất (nay gọi là mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất) phù hợp với địa phương.

*Bước 2:* Trên cơ sở những dự án được lựa chọn, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế nghiên cứu, xác định quy mô, đối tượng, phạm vi (xã triển khai mô hình) và tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định các xã có đủ điều kiện tham gia thực hiện mô hình để đảm bảo hiệu quả làm cơ sở chỉ đạo triển khai nhân rộng.

*Bước 3:* Sau khi lựa chọn được mô hình hỗ trợ tại các địa phương (xã) tham gia thực hiện mô hình. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo phòng chuyên môn hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã nằm trong phạm vi thực hiện của dự án xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện mô hình, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

*Bước 4:* Sau khi nhận được hồ sơ trình duyệt của cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ chi tiết của cấp xã trình UBND huyện phê duyệt trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

Sau khi có kết quả thẩm định, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Kinh tế) trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và trả kết quả về Ủy ban nhân dân cấp xã trong 02 (hai) ngày làm việc; gửi quyết định phê duyệt dự toán chi tiết của các xã về Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, theo dõi.

*Bước 5:* Trong quá trình các xã triển khai thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (Phòng Kinh tế) phối hợp với các phòng chuyên môn và các cơ quan của ngành nông nghiệp thường xuyên bám sát, hướng dẫn thực hiện dự án tại các xã đúng theo hồ sơ được phê duyệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và ý kiến đề xuất của các xã trên địa bàn trong triển khai thực hiện các dự án gửi về Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **2. Đối với UBND các xã:**

Ủy ban nhân dân các xã thuộc phạm vi thực hiện mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất được lựa chọn triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt theo quy trình cụ thể như sau:

*Bước 1: Cung cấp thông tin và triển khai đến người dân và các tổ chức:*

Cung cấp thông tin về nguồn vốn, cơ chế, chính sách, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất, thời gian nộp đề xuất mô hình cho toàn bộ người dân trong xã biết để tham gia (bằng hình thức thông báo trên hệ thống loa truyền thanh xã, niêm yết tại các nhà văn hóa thôn, họp thôn).

*Bước 2: Xây dựng và lựa chọn đề xuất:*

Tổ chức họp các tổ chức, cá nhân để lựa chọn phương án hỗ trợ; lựa chọn hộ dân và tổ chức đủ điều kiện tham gia mô hình:

- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, Trưởng thôn (phối hợp với Ban Phát triển thôn) có trách nhiệm tổ chức cuộc họp với các hộ, (nhóm hộ, các tổ chức

trên địa bàn xã thông báo công khai các chính sách, nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ) thống nhất phương án hỗ trợ (trên cơ sở dự án hỗ trợ mà Ủy ban nhân dân cấp huyện đã lựa chọn xã tham gia để triển khai thực hiện).

+ Thông báo công khai các chính sách, nội dung hỗ trợ, điều kiện hưởng hỗ trợ, các đối tượng được hỗ trợ ưu tiên đối với những mô hình đáp ứng đủ điều kiện. Trên cơ sở đó, cộng đồng lựa chọn, lập danh sách đối tượng đủ điều kiện tham gia dự án. Các đối tượng được lựa chọn tự nguyện đăng ký tham gia thực hiện dự án. *(theo mẫu phụ lục 01: Đơn đăng ký tham gia)*.

+ Cuộc họp phải có biên bản *(theo mẫu phụ lục 02: Biên bản họp thôn)*, kết thúc cuộc họp (thông qua biên bản để các thành phần tham gia cuộc họp cùng nghe và gửi kèm đề xuất mô hình). Đọc lại biên bản cuộc họp cho các hộ, tổ chức tham gia dự án; công khai trước khi bế mạc và lưu hồ sơ.

- Sau khi tổ chức họp dân, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã hướng dẫn (Trưởng thôn; Ban Phát triển thôn) tổng hợp danh sách các hộ, tổ chức đăng ký tham gia (gửi kèm đề xuất mô hình và kế hoạch thực hiện lên Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã). Mô hình; tổ chức niêm yết công khai tại nơi công cộng và thông báo trên hệ thống loa truyền thanh xã. Sau thời gian 01 tuần kể từ khi thực hiện niêm yết công khai, nếu không có ý kiến khác từ cộng đồng thì căn cứ vào kết quả đã niêm yết, trưởng thôn tiến hành gửi danh sách các hộ tham gia dự án về Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã *(theo mẫu phụ lục 03: Danh sách hộ, tổ chức tham gia)*;

- Trên cơ sở các đề xuất của người dân, tổ chức. Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã tiến hành họp để lựa chọn những đề xuất có tính khả thi cao đủ điều kiện để tiến hành hỗ trợ. ***(chú ý: Nên chọn từ 1 - 2 mô hình hỗ trợ trên 01 xã, thành phần tham gia phải có nhân tố nổi bật trong sản xuất để hỗ trợ các thành phần khác)***.

- Thành phần tham gia cuộc họp gồm đại diện Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã, đại diện các ban phát triển thôn

*Bước 3: Phê duyệt đề xuất và lập kế hoạch triển khai:*

- Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân xã về phê duyệt danh sách các hộ, tổ chức được tham gia dự án. Đối với cá nhân (do thôn), các tổ chức, tiến hành lập kế hoạch thực hiện dự án *(theo mẫu phụ lục 04: Kế hoạch triển khai mô hình của thôn gửi về Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã)*.

- Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào kế hoạch của các thôn, tổ chức, tiến hành lập dự án chi tiết chung của toàn xã (sự cần thiết, mục tiêu, đối tượng, nguồn vốn, dự kiến kết quả) kèm theo dự toán chi tiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; Hồ sơ lập, thẩm định và phê duyệt dự án gồm:

+ Tờ trình xin phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (sự cần thiết, mục tiêu, đối tượng, nguồn vốn, dự kiến kết quả).

+ Dự toán chi tiết chung của toàn xã *(theo mẫu phụ lục 05: Dự toán triển khai mô hình của xã)*.

+ Biên bản họp khu dân cư; danh sách lựa chọn các hộ, tổ chức được tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

*Bước 4. Thương thảo, ký kết hợp đồng:*

Sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã ban hành quyết định và thương thảo thống nhất ký hợp đồng thực hiện với đối tượng được nhận hỗ trợ.

*Bước 5. Triển khai thực hiện:*

Người dân triển khai thực hiện theo đề xuất đã được phê duyệt.

*Bước 6. Tạm ứng, thanh toán và quyết toán:*

Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện việc tạm ứng, thanh toán và quyết toán phần kinh phí hỗ trợ theo các quy định hiện hành.

Việc tạm ứng, thanh toán phải được quản lý và thanh toán tập trung, thống nhất qua Kho bạc Nhà nước tại nơi mở tài khoản giao dịch. Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã hỗ trợ người dân thực hiện việc tạm ứng, thanh toán theo quy định tại Thông tư số 161/2012/TT-BTC, ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 39/2016/TT-BTC, ngày 01/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 161/2012/TT-BTC, ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 13/2017/TT-BTC, ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

*Bước 7. Giám sát, đánh giá và báo cáo:*

- Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã phối hợp với Ban Phát triển thôn thực hiện nhiệm vụ giám sát, kết hợp với các biện pháp như giám sát cộng đồng trong suốt quá trình thực hiện các đề xuất được hỗ trợ theo các nội dung như số lượng, chất lượng, đầu vào, đầu ra, kết quả của dự án, đối tượng, kinh phí, tiến độ thực hiện các đề xuất. Định kỳ quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm; (*Ban quản lý cấp xã tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện dự án trước ngày 15 của tháng cuối quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm theo yêu cầu*), kịp thời đề xuất, kiến nghị các khó khăn, tồn tại trong quá trình thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (*theo mẫu phụ lục 06 báo cáo kết quả thực hiện dự án*).

3. Đối với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện dự án hỗ trợ các mô hình phát triển sản xuất tổng thể được tỉnh chỉ đạo điểm thực hiện theo các văn bản theo quy định hiện hành.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất, tổng hợp báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh định kỳ theo quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm (*thời gian báo cáo trước ngày 15 của tháng cuối quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm theo yêu cầu*) để báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh theo kế hoạch.

5. Chi cục Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả Ban Chỉ đạo tỉnh.

## **V. QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Việc quyết toán vốn hàng năm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng nguồn vốn sự nghiệp.

2. Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất hàng năm gửi phòng Kế hoạch tài chính huyện, thành phố thẩm tra trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để phê duyệt quyết toán theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn tạm thời thực hiện Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn năm 2017. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành, phố và các đơn vị liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Văn phòng HĐND tỉnh (b/c);
- Thành viên BCĐ CTMTQG XDNTM tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh; Phòng Giao dịch KBNN tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước các huyện,
- Văn phòng Điều phối XDNTM tỉnh;
- Chi cục PTNT;
- Lưu: VT,

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Đạt**